

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2 : CÙNG BÉ CAO LỚN

Thứ 2 ngày 14 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học : Phát triển thể chất

Đề tài : Ném xa bằng 1 tay.

TC : Nhảy lò cò.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ thực hiện đúng vận động ném xa bằng 1 tay, nhớ tên vận động, biết ném xa bằng 1 tay, dùng sức của cánh tay để ném vật đi xa nhất.
- Rèn kỹ năng ném bằng 1 tay và phát triển cơ tay cho trẻ, rèn kỹ năng định hướng thẳng cho trẻ. Rèn cho trẻ sự mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý nghĩa của việc tập thể dục với sức khỏe con người và bảo vệ sức khỏe trong đợt giao mùa.

II/ Chuẩn bị

- Một số hình ảnh lễ hội trò chơi “Ném còn”
- Túi cát.
- Một số đồ dùng : mũ, cặp , dép....
- Vạch xuất phát, Nhạc bài hát “ Năm ngón tay ngoan”

III/Cách tiến hành

* HĐ 1: Khởi động .

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về lễ hội trò chơi “Ném còn”
- Các con có biết đây là trò chơi dân gian gì?
- Cô giới thiệu về trò chơi dân gian “ ném còn”
- Cô cho trẻ đi các kiểu đi (đi bằng gót chân, mũi bàn chân, đi khụy gối, đi nhanh, đi chậm...) theo hiệu lệnh của cô và về 3 hàng dọc để đến tham gia trò chơi.

* HĐ2: Trọng động.

- **Cô cho trẻ tập BTPTC:** lần 1 kết hợp nhịp đếm 2l x 8nhịp.
 - + Hô hấp: Hít vào, thở ra.
 - + Tay: sang ngang 2 bên gập tay trước
 - + Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.

- + Chân: đưa ra phía trước khụy gối.
- + Bật: chụm tách chân
- Lần 2 tập kết hợp với nhạc bài hát “ Năm ngón tay ngoan”
- ĐTNM: ĐT Tay : Tập 2 lần x 8 nhịp.

VĐCB: Ném xa bằng 1 tay.

- Để cho túi cát đi xa các con làm thế nào? Cho cả lớp trải nghiệm thực hành với túi cát.
- Cô giới thiệu vận động “Ném xa bằng 1 tay”
- Cô tập mẫu lần 1: không phân tích vận động.
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động: Tư thế chuẩn bị đứng chân trước chân sau, đứng sau vạch mốc, tay cầm túi cát (cùng phía với chân sau). Khi có hiệu lệnh các con đưa túi cát từ trước, xuống dưới, ra sau lên cao rồi dùng sức của cánh tay ném mạnh túi cát đi ra xa sau đó về cuối hàng đứng.
- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện thực hiện
- Mời trẻ 2 hàng lần lượt lên tập (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cô cho thi đua các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thực hiện vận động(Bằng nhiều hình thức). Cô sửa sai cho trẻ
- Cô gọi 2 trẻ lên tập mẫu lại lần nữa.
- ĐT: Tên VĐCB.

*** TC : Nhảy lò cò.**

- Cách chơi: cô chia trẻ làm 3 đội thi đua nhau nhảy lò cò lên lấy đồ dùng (mũ , áo, quần, dép, cặp sách...) sau đó nhảy lò cò về. Khi nào bạn đầu tiên về thì bạn tiếp theo mới được nhảy.
- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc đội nào nhảy lò cò lấy được nhiều đồ dùng đội đó chiến thắng.
- Cô cho cả lớp chơi 2- 3 lần.

***HD3:Hồi tĩnh.**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng hít sâu và thả lỏng cơ thể kết hợp với bài hát " Năm ngón tay ngoan"
- Trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng sau khi tập.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

Thứ 3 ngày 15 tháng 10 năm 2024
Hoạt động học : Phát triển nhận thức
Đề tài : So sánh thêm bớt trong phạm vi 6

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách so sánh thêm bớt trong phạm vi 6 và nói kết quả sau khi thêm bớt.
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1 và kỹ năng đếm cho trẻ, kỹ năng so sánh và nói kết quả sau mỗi lần , trẻ có kỹ năng sử dụng một số thuật ngữ toán học đơn giản: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau...
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau giờ học.

II/ Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 6 lô tô bé gái, 6 lô tô bé trai.
- Thẻ số 6, bảng chơi.
- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ
- Các nhóm đồ dùng có số lượng 6.
- Một số đồ dùng cá nhân trẻ (quần áo, mũ, balo.....)
- Nhạc bài hát: Bạn có biết tên tôi.

III/Cách tiến hành

1. HĐ1 : Ôn số 6

- Cô giới thiệu cho trẻ chơi trò chơi : Tìm bạn thân.
- Cô và trẻ đi lại tự do và hát bài hát “ Bạn có biết tên tôi” khi bản nhạc kết thúc thì chúng mình phải tìm đủ nhóm 6 bạn thân cầm tay nhau thành hình vòng tròn.
- Cô đi kiểm tra và thưởng cho nhóm nào kết đúng 1 thẻ số 6. Cho trẻ đọc to thẻ số 6 nhiều lần.
- Cho trẻ ôn lại số 6. Cô khen trẻ.

2. HĐ2: So sánh thêm bớt trong phạm vi 6

- Cô tặng mỗi bạn 5 bé gái, cô cho trẻ đi lấy 5 bé gái.(cho trẻ xếp và đếm).
- Cho tổ, nhóm , cá nhân đếm.Cô kiểm tra.
- Muốn có 6 bé gái thì phải làm gì?(Cho trẻ đi lấy thêm 1 bé gái nữa.)
- Cô kiểm tra, cho trẻ đếm số bé gái (6 bé gái)
- Cho trẻ gọi thêm 5 bé trai nữa để đủ đôi với số bé gái.
- Trẻ đếm số bé gái và bé trai
- So sánh nhóm bé gái và nhóm bé trai.(6 bé gái, 5 bé trai)
- Các con có cách nào để số bé trai và bé gái bằng nhau.

- Lấy thêm 1 bé trai hoặc bớt đi 1 bé gái.
- Nhưng hôm nay cô muốn cho nhóm bé trai bằng nhóm bé gái thì ta phải làm gì?(Lấy thêm 1bé trai)(Cho trẻ đi lấy thêm.)
- Trẻ đếm nhóm bé gái, nhóm bé trai (đều bằng nhau và = 6)
- Cô cho trẻ thêm bớt nhóm bé trai trong phạm vi 6. Sau mỗi lần thêm bớt cô cho trẻ so sánh 2 nhóm bé trai và nhóm bé gái, có kèm thẻ số xen kẽ.
- Cô cho trẻ cất dần số bé trai, sau mỗi lần cất đọc kết quả
- Cô cho trẻ cất hết số bé gái.

3.HĐ3: Trò chơi bé thích:

* Cô giới thiệu tên trò chơi” Đội nào nhanh nhất”

- Cô hướng dẫn cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 đội bằng 1 bản nhạc mỗi đội sẽ phải thêm hoặc bớt nhóm đồ dùng trong cá nhân của trẻ sao cho bằng 6 và đặt thẻ số tương ứng. Đội nào nhanh đội đó sẽ giành chiến thắng.
- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được vẽ thêm hoặc gạch đi 1 đồ dùng.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần(cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.)
- Cô đồng viên khuyến khích trẻ chơi.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
 Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:30:04/2025
 bởi Đào Thị Tuyết Mai (c0tt_maidtt) – Trường mầm non Tiểu Thành

Thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2024

Hoạt động học : Phát triển Ngôn ngữ

Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “ Bảo vệ vùng đồi bơi” ST: Hồng Hà

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ và tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ. Trẻ đọc to, rõ ràng , mạch lạc biết ngắt nghỉ đúng nhịp điệu bài thơ. Trẻ hiểu được việc quan trọng của việc bảo vệ vùng đồi bơi với sức khỏe của mình và cách tự bảo vệ bản thân cách xử lý khi bị xâm hại.
- Rèn kĩ năng đọc thơ không ngưng cho trẻ. Biết sử dụng ngôn ngữ của mình hoặc một số câu thơ trong bài để trả lời câu hỏi của cô. Kĩ năng đơn giản trước người lạ khi được ôm ấp và bế.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô không mệt mỏi, giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ bản thân vệ sinh cá nhân hằng ngày.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh nội dung bài thơ “ Bảo vệ vùng đồi bơi”
- Nhạc bài hát : “Bé yêu biển lắm”
- Video nội dung bài thơ. Vòng
- Nhạc nền không lời, dụng cụ âm nhạc: mõ, phách....

III. Tiến hành

***HD 1: Bé cùng ca hát**

- Cô cùng trẻ hát và vận động theo nhạc bài hát “ Bé yêu biển lắm”
- Các con vừa hát và vận động theo nhạc bài hát gì?
- Khi đi biển các con thường mặc trang phục như thế nào? Cô giới thiệu cho trẻ vùng đồi bơi của bạn nam và bạn nữ là vùng mà chúng mình mặc đồ tắm để che đi.
- Cô khái quát, dẫn dắt vào bài thơ “Bảo vệ vùng đồi bơi”

*** HD2: Cùng bé học thơ**

- Cô giới thiệu bài thơ “Bảo vệ vùng đồi bơi” sáng tác Hồng Hà
- Cô đọc lần 1: diễn cảm kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ kết hợp ánh mắt nét mặt cử chỉ điệu bộ
- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cách bảo vệ vùng đồi bơi của bé là vùng cơ thể quan trọng cần được bảo vệ và là không cho người lạ được chạm vào. Chỉ có bố mẹ mới được chạm, bài thơ em bé còn biết phải làm thế nào khi bị người lạ đụng chạm vùng đồi bơi. Và phải luôn bảo vệ để cơ thể đẹp xinh khỏe mạnh.

- Cô giảng từ mới: “Vùng đồ bơi” là bộ phận trên cơ thể mà khi chúng ta mặc đồ bơi cần che đi. Và vùng đồ bơi của bạn trai và các bạn gái khác nhau.

- Từ “Xâm phạm” là chạm vào khi không được sự cho phép.

- Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh minh họa.

- DT nội dung bài thơ:

+ Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?

+ Bài thơ nói về vùng cơ thể nào mà em bé cần bảo vệ?

+ Vùng đồ bơi là của riêng ai?

+ Trong bài thơ em bé bảo vệ vùng đồ bơi để làm gì? Câu thơ nào nói lên điều đó?

+ Vậy ai là người mới được chạm vào vùng đồ bơi của bé?

+ Khi có người lạ chạm vào vùng đồ bơi em bé đã làm gì? Em bé đã làm gì để bảo vệ cơ thể của mình?

- Cô cho trẻ nhận biết vùng đồ bơi của riêng mình? Làm thế nào để bảo vệ vùng đồ bơi hằng ngày?

- Cô khái quát giáo dục trẻ: Vậy các con thấy trên cơ thể chúng ta mỗi bộ phận đều rất quan trọng và chúng mình phải đặc biệt chú ý và bảo vệ đến vùng đồ bơi của các con, đây là vùng nhạy cảm với cơ thể vì thế chúng mình cần vệ sinh hằng ngày và không cho người lạ đến gần ôm ấp hay bế chúng ta. Cần gọi thông báo cho bố mẹ khi các con cảm thấy không an toàn.

- Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. Cô chú ý sửa sai ngọng cách ngắt nghỉ đúng nhịp điệu bài thơ cho trẻ.

- Cô cho cả lớp đọc bằng các hình thức khác nhau (tổ - nhóm – cá nhân) cô quan sát bao quát trẻ.

- Cô cho trẻ đọc bài thơ kết hợp dụng cụ âm nhạc.

- Cô đọc lần 3: video bài thơ.

- Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ và tên tác giả.

* HĐ 3: Ai nhanh nhất

- Cô giới thiệu trò chơi: Ai nhanh nhất.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, nhiệm vụ 3 đội chơi bật liên tục qua 5 ô vòng chọn hình ảnh hành vi đúng sai về cách bảo vệ thân thể và vệ sinh cá nhân hằng ngày.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm và ghép được nhiều hành vi nhất đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần, cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

IV. Đánh giá trẻ.

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:36 08/04/2025
bởi Đào Thị Tuyết Mai (cott_maidtt) – Trường mầm non Tiên Thành

Thứ 5 ngày 17 tháng 10 năm 2024
Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ
Đề tài: Nặn các loại quả (M)

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết cách lấy đất, chia đất, biết cách nặn, kỹ năng nặn: vo tròn, ấn dẹp, lăn dài, kỹ năng gắn liền khối đất, bộ phận khác nhau của quả để tạo thành các loại quả theo mẫu của cô. Trẻ biết nặn theo mẫu quả cô cho sẵn.
- Rèn kỹ năng nặn cơ bản cho trẻ, kỹ năng phối màu, sự linh hoạt khéo léo của đôi bàn tay. Phát triển trí tưởng tượng phong phú cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình làm ra. Giáo dục trẻ ích lợi của việc ăn nhiều các loại quả với sức khỏe con người

II. Chuẩn bị..

- Mẫu nặn các loại quả của cô.
- Đất nặn, bảng con, khăn lau tay
- Nhạc bài hát “ Quả”

III. Tiến hành.

HD 1: Bé hát cùng cô

- Cô và trẻ cùng hát theo nhạc bài hát “Quả”
- Đàm thoại về nội dung bài hát.
- Các con biết những loại quả gì trong bài hát ?
- Ở nhà các con thường ăn những loại quả gì?
- Các loại quả cung cấp chất dinh dưỡng gì và có tác dụng như thế nào với cơ thể của chúng ta?
- Để cơ thể khỏe mạnh các con cần làm gì?
- Cô dẫn dắt giới thiệu mẫu nặn.

HD 2: Bé khéo tay.

- Cô cho trẻ quan sát một đĩa hoa quả.
- Ai có nhận xét gì về đĩa hoa quả của cô?
- Đĩa hoa quả tạo ra bằng nguyên liệu gì?
- Cô nặn đĩa hoa quả có những loại quả gì?
- Bạn nào có nhận xét gì về các loại quả cô nặn.
- Ai có nhận xét gì bố cục các loại quả và màu sắc của các loại quả?
- Cô nặn quả chuối có màu sắc và hình dáng như thế?

- Để nặn được quả chuối cô đã dùng kỹ năng nặn như thế nào?
- Cô làm mẫu: Trước tiên cô lấy 1 phần đất vàng, bóp đất cho mềm, sau đó dùng kỹ năng lăn dài, dùng tay vuốt cho nhẵn rồi uốn cong để tạo ra hình quả chuối, cô lấy 1 ít đất xanh làm cuống. Cô nặn 2-3 quả chuối để tạo để vào đĩa.
- Trên đĩa quả cô còn loại quả gì?
- Tương tự cô hướng dẫn trẻ nặn mẫu với quả cam và quả nho với kỹ năng nặn là lăn tròn.
- Khi đã nặn các loại quả xong cô bày vào đĩa nhỏ để trưng bày và lau tay vào khăn.
- Cô hỏi ý tưởng của trẻ. Các con nặn quả gì? Dùng kỹ năng nặn như thế nào?

+ Con lấy màu gì để tạo thành đĩa quả đẹp.

- Cô cho trẻ về tổ ngồi thực hiện.

- Cô bao quát trẻ hướng dẫn và giúp đỡ trẻ kịp thời khi trẻ gặp khó khăn.

- Giúp đỡ trẻ phát triển khả năng sáng tạo trong quá trình nặn và trang trí.

* **HĐ 3: Trưng bày sản phẩm.**

- Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.

- Cô cho trẻ giới thiệu bài của mình. Con đã nặn như thế nào?

- Cô cho trẻ quan sát bài nặn của mình và của bạn.

- Các con có nhận xét gì bài của bạn? Con thích bài nặn của ai? Vì sao?

- Cô nhận xét chung. Tuyên dương bài nặn tốt, động viên khuyến khích trẻ có bài nặn còn xấu, chưa hoàn thành.

IV. Đánh giá trẻ.

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ.

TÀI LIỆU CỦA BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.sinhvien.edu.vn lúc 08:36 08/04/2025
bởi Đào Thị Tuyết Mai (c0tt_maidt) Trường mầm non Tiên Thành

Thứ 6 ngày 18 tháng 10 năm 2024
Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ
Đề tài: Trò chơi chữ cái a, ă, â.

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của một số trò chơi với chữ cái a, ă, â. Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái a, ă, â qua thẻ chữ cái rời, qua từ, qua đặc điểm cấu tạo thông qua các trò chơi. Trẻ nhận ra nhóm chữ cái trong cụm từ. Biết ghép chữ a ă â từ các nét chữ cái rời.
- Trẻ biết phát âm và trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc. Phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, cho trẻ thông qua các trò chơi. Phát triển kỹ năng phản ứng nhanh với hiệu lệnh, khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng hợp tác nhóm trong khi chơi cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động một cách tích cực. Trẻ đoàn kết trong trò chơi tập thể.

II. Chuẩn bị.

- Máy vi tính, hình ảnh trên máy tính.
- Que chỉ, bút dạ. Rổ đựng các thẻ chữ cái a, ă, â
- Trang phục: mũ, áo, quần, giày có gắn các chữ cái.
- Bảng quay hai mặt. Rổ đựng bóng, bóng có gắn các chữ cái.
- Nét chữ cái rời. Thơ: Xòe tay.

III. Tiến hành.

***HD 1: Ai nhanh nhất**

- Cô giới thiệu trò chơi “ Ai nhanh nhất” Cô tặng cho trẻ mỗi bạn một rổ đồ chơi.
- Trong rổ có những chữ cái gì? Cho trẻ đọc lại nhóm chữ cái a, ă, â đã học.
- Cô cho trẻ tham gia trò “ Ai nhanh nhất”
- Cô đọc chữ cái trẻ tìm nhanh giờ lên
- Lần 2 cô đọc đặc điểm chữ cái.
- Cô động viên và khen trẻ.

***HD 2: Trò chơi chữ cái.**

Trò chơi 2: “Bé chọn bộ nào”:

- Cô giới trò chơi.
- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi. Cô đã chuẩn bị những trang phục có chứa các chữ cái. Nhiệm vụ của 3 đội chơi là nhảy lò cò lên lấy trang phục có chứa chữ cái theo yêu cầu của ban tổ chức gắn lên người bạn nhỏ. Sau đó quay về chỗ để thành viên tiếp theo lên tìm.

- Luật chơi: Khi lên lấy trang phục cho bạn nhỏ các thành viên phải nhảy lò cò, mỗi lần lên mỗi thành viên chỉ được lấy một loại trang phục. Trò chơi kết thúc đội nào tìm được đúng và nhiều trang phục theo yêu cầu hơn đội đó giành chiến thắng.

- Trẻ chơi trò chơi

- Cô kiểm tra kết quả và cho trẻ phát âm lại chữ cái a, ă, â.

Trò chơi 3: Ghép chữ.

- Cô cho trẻ ghép chữ cái từ các nét chữ rời theo yêu cầu của cô.

- Cô cho trẻ lấy bảng về đội hình chữ U ghép chữ a, ă, â từ nét chữ rời theo yêu cầu của cô.

- Cô nói đặc điểm hoặc gọi tên chữ cái trẻ ghép theo yêu cầu của cô và giơ lên.

- Cô kiểm tra và khen trẻ. Cho trẻ đọc lại chữ vừa ghép.

Trò chơi 4: “Chuyền bóng”

- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi

Cách chơi: Ban tổ chức đã chuẩn bị rất nhiều quả bóng có các chữ cái. Nhiệm vụ của các thành viên là chạy thật nhanh lên lấy quả bóng có chứa chữ cái theo yêu cầu của ban tổ chức chuyền qua đầu cho các thành viên còn lại. Người cuối cùng nhận được bóng sẽ để vào rổ bóng của đội mình. Và chạy lên lấy và chuyền bóng.

Luật chơi: Mỗi lần lên mỗi thành viên chỉ được lấy một quả bóng. Trò chơi kết thúc đội nào tìm và chuyền được nhiều bóng theo yêu cầu hơn là đội giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần

- Cô kiểm tra kết quả và cho trẻ phát âm

*** HĐ 3: Gạch chân chữ cái a, ă, â.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Gạch chân chữ cái.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm nhỏ ngồi về tổ và phát cho mỗi tổ 1 bài thơ và bút, nhiệm vụ của 3 đội chơi là tìm chữ cái a, ă, â trong bài thơ và gạch chân chữ cái đó.

- Luật chơi: trong thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm và gạch chân được nhiều chữ cái a, ă, â nhất thì đội đó giành thắng.

- Kết thúc thời gian cô cho trẻ treo bài lên bảng và kiểm tra. Cô kiểm tra bài từng tổ và cho trẻ phát âm lại chữ cái vừa gạch chân.

- Cô động viên khen đội thắng cuộc.

IV. Đánh giá trẻ.

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ.

Thứ 7 ngày 19 tháng 10 năm 2024
Hoạt động học: Phát triển nhận thức
Đề tài: Ôn số 6.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết được số 6 trong 1 số trò chơi và trong dãy số cho trước . Biết đếm theo thứ tự và thêm bớt trong phạm vi 6. Biết biết sử dụng thẻ số 6 để gắn tương ứng.
- Rèn kĩ năng xếp tương ứng. Kĩ năng sử dụng bút và hoạt động nhóm liên kết giữa các bạn chơi trong nhóm.
- Yêu thích giờ học toán, có thái độ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Kiên trì, cẩn thận trong 1 số trò chơi tập thể.

II/ Chuẩn bị.

- Giấy A0, loto 1 số đồ dùng cá nhân của trẻ
- Một số đồ chơi có số lượng 6. Bảng, bút, Bài tập số 6
- Thẻ số cô và trẻ, bảng chơi.
- Vòng , Nhạc bài hát “ Năm ngón tay ngoan, bé khỏe bé ngoan, Tập đếm”

III/Cách tiến hành

*** HĐ1 : Bé ca hát.**

- Cô và trẻ hát và vận động theo lời bài hát “ Bé khỏe bé ngoan”
- Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Em bé trong bài hát như thế nào?
- Các con làm gì để trở thành một em bé ngoan?

*** HĐ2: Ôn số 6.**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi trên nền nhạc bài hát “ Tập đếm”
- Cô cho trẻ chơi trò chơi theo nhóm. Khi đã chơi đến 5 cô cho trẻ thêm 1 vào và hỏi trẻ kết quả khi 5 ngón thay thêm 1 ngón tay.
- Cô cho trẻ lên chọn thẻ số 6 ứng với số ngón tay.
- Cô cùng trẻ ôn lại số 6 bằng các hình thức khác nhau.

*** TC: Tìm bạn thân.**

- Cách chơi: Cô cho trẻ đi vòng tròn và hát vang bài hát “ Năm ngón tay ngoan” khi có tín hiệu của cô “ Tìm bạn, tìm bạn” trẻ tạo nhanh nhóm có 6 bạn với nhau. Bạn nào chưa tìm được nhóm kết bạn thì thua
- Luật chơi: Mỗi nhóm chỉ được kết 6 bạn theo yêu cầu của cô.
- Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra và cho trẻ sửa sai bằng cách thêm hoặc bớt số bạn chơi.

* TC: Nhóm nào nhanh nhất.

- Từ nhóm bạn vừa kết với số lượng 6 cô cho trẻ ngồi nhóm và chơi trò chơi “ Nhóm nào nhanh nhất”

- Cách chơi: Cô cho mỗi nhóm 1 tờ bài tập với các nhóm lô tô có số lượng khác nhau và lớn hơn 6. Nhiệm vụ của trẻ là đếm và khoanh đủ nhóm lô tô có số lượng là 6 và nối vào thẻ số 6 tương ứng. Trong thời gian quy định đội nào tìm và khoanh được nhiều nhóm lô tô có số lượng là 6 nhiều nhất đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Thời gian là 2 phút cho mỗi đội chơi.

- Kết thúc thời gian cho phép cô cho các nhóm treo bài tập lên bảng và kiểm tra kết quả từng nhóm.

- Cho trẻ ôn lại số 6 vừa nối.

*TC: Khoanh nhanh cho đúng.

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi lần lượt bật qua các vòng lên bảng lấy phần tìm và khoanh tròn số 6 trong các số trên bảng. Đội nào tìm được và khoanh tròn được nhiều số 6 nhất đội đó chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được khianh 1 số và nếu bật qua các vòng làm xô vòng thì bật lại từ đầu.

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả, đếm số 6 vừa khoanh và khen nhóm chiến thắng.

* **HĐ3: Củng cố.**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài tập tô số 6 theo nét chấm mờ.

- Cô cho trẻ làm trong thời gian 2 phút.

- Trong lúc trẻ làm cô bao quát nhắc nhở trẻ cách cầm bút tư thế ngồi. Kiểm tra và quan sát giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn.

- Cô chấm điểm và khen trẻ khi bài tập đã hoàn thành.

IV/ Đánh giá trẻ

*Tình trạng sức khỏe của trẻ

*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:.

**TM BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TỔ TRƯỞNG CM

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH